



***XE NĂNG LƯỢNG XANH***  
***TIỀN PHONG***



# VF6

## LÁI SANG SỐNG NHÀN

### VỚI KIỂU DÁNG ĐƯƠNG ĐẠI Ý

VF 6 mang đậm dấu ấn hiện đại và thanh lịch, được sáng tạo bởi Studio Torino Design – những chuyên gia hàng đầu thế giới. Từng đường nét đều toát lên sự đột phá, phù hợp với phong cách của gia đình trẻ.

### TRONG KHÔNG GIAN NHƯ NGÔI NHÀ THỨ 2 TIỆN NGHI

Không gian nội thất rộng rãi, tinh tế của VF 6 mang đến cảm giác thoải mái và sang trọng, như một ngôi nhà thứ hai lý tưởng cho những chuyến đi đầy ý nghĩa.







**TRẢI NGHIỆM** THƯ THÁI



***THOẢI MÁI** KHÔNG GIAN*





# THIẾT KẾ TĨNH TẾ HÚT VẠN ÁNH NHÌN

VF 6 sở hữu ngoại thất tinh tế, năng động, ấn tượng ngay từ ánh nhìn đầu tiên, cân bằng hoàn hảo giữa sự phóng khoáng và tinh tế, công nghệ và con người.



Chiều dài cơ sở 2.730mm



## Dải Đèn Định Vị LED

Tạo Hình Cánh Chim  
Biểu tượng của VinFast tỏa sáng và đầy tinh tế



## Đèn Pha Cos tự động

Cải thiện tầm nhìn ban đêm và giảm lóa  
cho phương tiện đối diện



## Lazang Hợp Kim Nhôm 19 inch\*

Khỏe khoắn & cứng cáp

\*Phiên bản VF6 Plus



# VẬN HÀNH MẠNH MẼ ĐÍCH THỰC PHIÊU LƯU

*Cảm nhận sức mạnh lái vượt trội*

Thỏa mãn đam mê cầm lái với công suất vượt trội  
đến **150kW/210 hp\*** hàng đầu phân khúc.

*\*Phiên bản VF6 Plus*



**Mô Men Xoắn Cực Đại**  
310Nm



**Phạm vi di chuyển**  
lên tới 480 KM\*



**3 Chế Độ Lái**  
ECO / NORMAL / SPORT



**Công Suất Tối Đa**  
150 kW/210 hp

\*Theo tiêu chuẩn NEDC



# THỬ THÁI TRẢI NGHIỆM ĐA DẠNG MUÔN TÍNH NĂNG

## Hiện thân của sự an toàn và hiện đại

Sở hữu 8 túi khí vượt trội và khung gầm lớn, mang đến sự an toàn và tiện nghi vượt trội trong phân khúc B-SUV.

- Giám sát hành trình thích ứng
- Phanh tự động khẩn cấp trước
- Cảnh báo điểm mù
- Nhận biết biển báo giao thông

Để biết chi tiết hơn về hệ thống ADAS trên VF 6, khách hàng vui lòng liên hệ tư vấn bán hàng tại Showroom gần nhất hoặc Hotline 1900 23 23 89



### CAMERA 360

Bao trọn tầm nhìn

### MÀN HÌNH HUD

Lái hiện đại

### HỆ THỐNG CHỐNG LẬT ROM

### HỆ THỐNG TŘEO SAU ĐA ĐIỂM

### GƯƠNG CHIẾU HẬU TÍCH HỢP

Sấy mặt gương & tự động điều chỉnh khi lùi

*\*Phiên bản VF6 Plus*







# KHÔNG GIAN THOẢI MÁI SỐNG TRỌN MỌI KHOẢNH KHẮC



\ Ghế lái chỉnh điện 8 hướng\*  
tiện nghi, đẳng cấp

\*Phiên bản VF6 Plus



\ Dung tích cốp khi gập  
hàng ghế cuối 1.275L



\ Màn hình giải trí 12.9 inch  
kết nối Apple CarPlay & Android Auto



\ Hệ thống lọc PM 1.0\*  
điều hoà không khí và lọc bụi mịn



\ Ghế ngồi với chất liệu da thực vật  
mềm mại, thân thiện môi trường

\*Phiên bản VF6 Plus



# KẾT NỐI THÔNG MINH CHO TRẢI NGHIỆM THÊM LIỀN MẠCH

Gói VF Connect với loạt tính năng đỉnh cao: Quản lý hồ sơ lái, gọi cứu hộ, trợ lý ảo, giải trí đa dạng và nâng cấp linh hoạt, đáp ứng mọi nhu cầu gia đình và công việc.



Điều khiển xe thông minh



Thiết lập, theo dõi và ghi nhớ hồ sơ người lái



Điều hướng - Dẫn đường



An ninh - An toàn



Tiện ích gia đình và văn phòng



Cập nhật phần mềm từ xa



Dịch vụ về xe

# BẢNG MÀU PHONG PHÚ CHO GIA ĐÌNH LỰA CHỌN DÀI MÀU ĐA DẠNG

5 màu ngoại thất

MÀU CƠ BẢN



Crimson Red



Infinity Blanc



Zenith Grey



Jet Black



Urban mint

MÀU NÂNG CAO

\*Tùy chọn màu Urban Mint

## DÀI MÀU ĐA DẠNG 2 màu nội thất



Granite Black



Mocha Brown



MUÔN YẾU TỐ ĐỒNG ĐIỀU,  
MỘT LỰA CHỌN HÀI HOÀ



★★★★  
**BETTER CHOICE AWARDS 2024**  
*Giải thưởng do Người tiêu dùng và Hội đồng thẩm định bình chọn*

**XE QUỐC DÂN  
CHO NGƯỜI MỚI**

**XE NĂNG LƯỢNG XANH  
TIỀN PHONG**





| VF 6                                                                           |                          | VF 6                     |
|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|--------------------------|
| ECO                                                                            |                          | PLUS                     |
| Dài x Rộng x Cao (mm)                                                          | 4.241 x 1.834 x 1.580    | 4.241 x 1.834 x 1.580    |
| Chiều dài cơ sở (mm)                                                           | 2,730                    | 2,730                    |
| Khoảng sáng gầm xe không tải (mm)                                              | 170                      | 170                      |
| HỆ THỐNG TRUYỀN ĐỘNG                                                           |                          |                          |
| ĐỘNG CƠ                                                                        |                          |                          |
| Công suất tối đa (kW)                                                          | 130                      | 150                      |
| Mô men xoắn cực đại (Nm)                                                       | 250                      | 310                      |
| PIN                                                                            |                          |                          |
| Quãng đường chạy một lần sạc đầy (km) (NEDC)                                   | 480                      | 460                      |
| Dung lượng pin khả dụng (kWh)                                                  | 59.6                     | 59.6                     |
| Dây sạc di động (kW)                                                           | Phụ kiện (AFS 3,5kW)     | Phụ kiện (AFS 3,5kW)     |
| Bộ sạc tại nhà (kW)                                                            | Phụ kiện (AFS 7,4kW)     | Phụ kiện (AFS 7,4kW)     |
| Thời gian nạp pin nhanh nhất (phút)                                            | 25 phút (từ 10% - 70%)   | 25 phút (từ 10% - 70%)   |
| THÔNG SỐ TRUYỀN ĐỘNG KHÁC                                                      |                          |                          |
| Dẫn động                                                                       | Cầu trước (FWD)          | Cầu trước (FWD)          |
| Chế độ lái                                                                     | Eco/ Normal/ Sport       | Eco/ Normal/ Sport       |
| KHUNG GẮM                                                                      |                          |                          |
| Kích thước la-zăng                                                             | 17 inch                  | 19 inch                  |
| Hệ thống treo - trước                                                          | Độc lập, MacPherson      | Độc lập, MacPherson      |
| Hệ thống treo - sau                                                            | Thanh điều hướng đa điểm | Thanh điều hướng đa điểm |
| NGOẠI THẤT                                                                     |                          |                          |
| ĐÈN NGOẠI THẤT                                                                 |                          |                          |
| Đèn chiếu sáng phía trước                                                      | LED                      | LED                      |
| Tự động bật/tắt đèn                                                            | Không                    | Có                       |
| Đèn chiếu sáng ban ngày                                                        | LED                      | LED                      |
| Tự động bật/tắt chế độ chiếu xa                                                | Không                    | Có                       |
| Đèn hậu                                                                        | LED                      | LED                      |
| NGOẠI THẤT KHÁC                                                                |                          |                          |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, tích hợp đèn báo rẽ                                | Có                       | Có                       |
| Gương chiếu hậu gập điện, sấy mặt gương, tự động chỉnh phía hành khách khi lùi | Không                    | Có                       |
| Gạt mưa trước tự động                                                          | Không                    | Có                       |
| Chìa khóa thông minh                                                           | Có                       | Có                       |
| NỘI THẤT & TIỆN NGHI                                                           |                          |                          |
| ĐIỀU HÒA KHÔNG KHÍ                                                             |                          |                          |
| Hệ thống điều hòa                                                              | Tự động 1 vùng           | Tự động, 2 vùng          |
| Hệ thống lọc bụi mịn Combi 1.0                                                 | Không                    | Có                       |

| MÀN HÌNH VÀ KẾT NỐI                                             |                                          |                                          |
|-----------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|
| Màn hình hiển thị thông tin trên kính lái (HUD)                 | Không                                    | Có                                       |
| Màn hình giải trí cảm ứng                                       | 12,9 inch                                | 12,9 inch                                |
| Kết nối với Android Auto và Apple CarPlay                       | Có                                       | Có                                       |
| Hệ thống loa                                                    | 6                                        | 6                                        |
| TIỆN NGHI                                                       |                                          |                                          |
| Ghế lái                                                         | Chỉnh cơ 6 hướng                         | Chỉnh điện 8 hướng                       |
| Ghế bọc da nhân tạo                                             | Có                                       | Có                                       |
| Kính cửa sổ chỉnh điện, lên/xuống một chạm                      | Có, lên/xuống một chạm tất cả các vị trí | Có, lên/xuống một chạm tất cả các vị trí |
| Phanh đỗ điện tử và chế độ tự động giữ phanh                    | Có                                       | Có                                       |
| AN TOÀN & AN NINH                                               |                                          |                                          |
| Số lượng túi khí                                                | 4                                        | 8                                        |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                                | Có                                       | Có                                       |
| Chức năng phân phối lực phanh điện tử EBD                       | Có                                       | Có                                       |
| Hỗ trợ phanh khẩn cấp BA                                        | Có                                       | Có                                       |
| Hệ thống cân bằng điện tử ESC                                   | Có                                       | Có                                       |
| Chức năng kiểm soát lực kéo TCS                                 | Có                                       | Có                                       |
| Hỗ trợ khởi hành ngang dốc HSA                                  | Có                                       | Có                                       |
| Giám sát áp suất lốp                                            | Có                                       | Có                                       |
| Cảnh báo điểm mù                                                | Có                                       | Có                                       |
| Cảnh báo phương tiện cắt ngang phía sau                         | Không                                    | Có                                       |
| Hỗ trợ giữ làn                                                  | Không                                    | Có                                       |
| Giám sát hành trình                                             | Tiêu chuẩn                               | Thích ứng                                |
| Phanh tự động khẩn cấp trước & sau                              | Không                                    | Có                                       |
| Hỗ trợ đỗ phía sau                                              | Có                                       | Có                                       |
| Camera lùi                                                      | Có                                       | Có                                       |
| Camera 360                                                      | Không                                    | Có                                       |
| Cảnh báo chống trộm                                             | Có                                       | Có                                       |
| Tính năng khóa động cơ khi có trộm                              | Có                                       | Có                                       |
| TÍNH NĂNG ĐIỀU KHIỂN THÔNG MINH                                 |                                          |                                          |
| Lựa chọn chế độ vận hành đặc biệt                               | Có                                       | Có                                       |
| Cài đặt Giới hạn thời gian hoạt động & khu vực hoạt động của xe | Có                                       | Có                                       |
| Giải trí trực tuyến                                             | Có                                       | Có                                       |
| Điều hướng & dẫn đường trên màn hình trung tâm                  | Có                                       | Có                                       |
| Trò chơi                                                        | Có                                       | Có                                       |
| Trình duyệt web                                                 | Có                                       | Có                                       |
| Tự chẩn đoán lỗi                                                | Có                                       | Có                                       |
| Cập nhật phần mềm từ xa                                         | Có                                       | Có                                       |
| Điều khiển xe và cài đặt bằng giọng nói                         | Có                                       | Có                                       |
| Hỏi đáp trợ lý ảo                                               | Có                                       | Có                                       |
| Ứng dụng điện thoại                                             | Có                                       | Có                                       |

| CÁC TÍNH NĂNG THÔNG MINH**                   |  | Gói dịch vụ thông minh VF Connect |
|----------------------------------------------|--|-----------------------------------|
| TRỢ LÝ ẢO                                    |  | Có                                |
| CÁC CHẾ ĐỘ VẬN HÀNH ĐẶC BIỆT                 |  | Có                                |
| QUẢN LÝ KẾT NỐI                              |  | Có                                |
| QUẢN LÝ SẠC                                  |  | Có                                |
| HỖ SƠ NGƯỜI DÙNG CƠ BẢN/NÂNG CAO             |  | Có                                |
| GIẢI TRÍ CƠ BẢN/TRỰC TUYẾN                   |  | Có                                |
| KẾT NỐI VỚI ĐIỆN THOẠI THÔNG MINH            |  | Có                                |
| ĐIỀU HƯỚNG - DẪN ĐƯỜNG CƠ BẢN/NÂNG CAO       |  | Có                                |
| TIỆN ÍCH GIA ĐÌNH & VĂN PHÒNG                |  | Có                                |
| CẬP NHẬT PHẦN MỀM MIỄN PHÍ                   |  | Có                                |
| TÍNH NĂNG THÔNG MINH TRÊN ĐIỆN THOẠI (C-APP) |  | Có                                |

**OPT - Tính năng thu phí, tùy chọn khách hàng**  
**Aftersales - Tính năng khách hàng có thể lắp đặt sau bán hàng**

\*Một số tính năng sẽ chưa có sẵn hoặc chưa được kích hoạt tại thời điểm giao xe cho Khách hàng. Những tính năng này sẽ được cập nhật phần mềm từ xa qua kết nối không dây hoặc cập nhật tại xưởng dịch vụ Vinfast.

\*\*Tại thị trường Việt Nam, theo chính sách bán hàng hiện tại, tất cả các tính năng thông minh trong các gói Dịch vụ thông minh VF Connect được sử dụng miễn phí khi có kết nối mạng. Để sử dụng tính năng thông qua mạng di động, khách hàng cần tự mua dữ liệu di động (Data) từ nhà mạng.

\*\*\*Quãng đường di chuyển được tính toán dựa trên kết quả kiểm định theo quy chuẩn toàn cầu (NEDC). Quãng đường di chuyển thực tế có thể giảm so với kết quả kiểm định, phụ thuộc vào tốc độ lái xe, nhiệt độ, địa hình, thói quen sử dụng của người lái, chế độ lái được cài đặt, số lượng hành khách, và các điều kiện giao thông khác.

Để đảm bảo an toàn, tối ưu tuổi thọ và hiệu suất hoạt động, Vinfast khuyến cáo người sử dụng các dòng xe điện Vinfast chỉ nên sử dụng pin chính hãng và các giải pháp sạc do Vinfast cung cấp. Hình ảnh mang tính chất minh họa, sử dụng hình ảnh của sản phẩm trong giai đoạn tiền thương mại. Các thông tin sản phẩm có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông số kỹ thuật **VF 6** tại Việt Nam









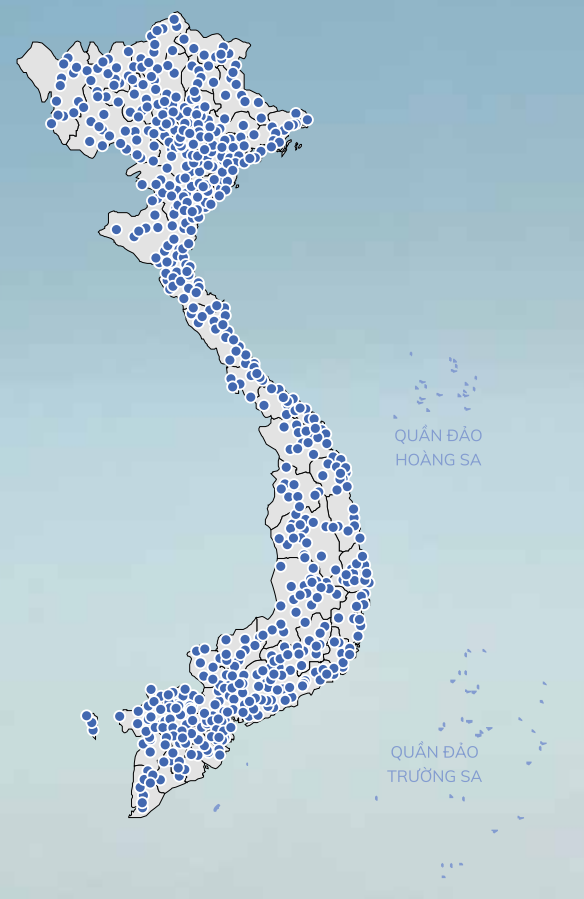




# \ TRẠM SẠC & NHÀ PHÂN PHỐI

Hệ thống Showroom & Xưởng dịch vụ không ngày nghỉ

Hệ thống Showroom/Nhà phân phối/Xưởng Dịch vụ và trạm sạc VinFast liên tục mở rộng và không ngừng phát triển trên khắp cả nước, nhằm tối ưu hóa trải nghiệm của khách hàng, từng bước kiến tạo nên tương lai "xanh" tại Việt Nam.



# \ ĐẶT KHÁCH HÀNG LÀM TRỌNG TÂM

Chính sách bảo hành tốt nhất thị trường

Bảo hành xe mới **7 năm** hoặc **160.000km** (tùy điều kiện nào đến trước)  
Trường hợp khách hàng sử dụng xe cho mục đích Dịch vụ thương mại, thời hạn Bảo hành xe và Bảo hành pin là **3 năm** hoặc **100.000 km**

Bảo hành pin **8 năm** hoặc **160.000km**.

Dịch vụ hậu mãi xuất sắc

Sửa chữa lưu động ( Mobile service)  
Cứu hộ **24/7** trong suốt thời gian bảo hành

Cam kết cung cấp phụ tùng trong **24 giờ**







## CHỦ ĐỘNG KẾ HOẠCH DI CHUYỂN VỚI GIẢI PHÁP SẠC DI ĐỘNG VINFAST

Nhằm giúp người dùng chủ động kế hoạch di chuyển, tiết kiệm thời gian và chi phí, Vinfast cung cấp giải pháp sạc di động theo xe đáp ứng những tiêu chuẩn an toàn cao nhất với kích thước nhỏ gọn, có thể mang theo bất cứ đâu.



### 7 bước đơn giản để sử dụng BỘ SẠC DI ĐỘNG 2,2 KW và 3,5 KW

**01** Cắm trực tiếp phích cắm của bộ sạc vào ổ điện loại E/F và chờ đến khi đèn LED màu xanh dương và xanh lá cây sáng. Người dùng có thể thay đổi dòng sạc và dòng điện bằng cách nhấn và giữ nút cài đặt

**02** Cắm súng sạc vào vị trí sạc trên xe.

**03** Bộ sạc tự động sạc cho xe khi đèn LED đỏ sáng, đèn LED xanh và đèn LED vàng nháy 1 lần.

**04** Trong quá trình sạc, nếu cần tạm dừng chu trình sạc, có 3 cách như sau: nhấn nút dừng sạc trên màn hình sạc của xe, rút phích cắm điện hoặc nhấn và giữ nút cài đặt trong 5 giây

**05** Rút súng sạc ra khỏi xe để kết thúc chu trình sạc.

**06** Đóng nắp bảo vệ đầu sạc trên xe, sau đó đóng nắp bảo vệ súng sạc.

**07** Rút phích cắm của bộ sạc ra khỏi ổ cắm.

Muôn yếu tố **ĐỒNG ĐIỀU**  
một lựa chọn **HÀI HÒA**



**VF6** LÁI SANG  
SỐNG NHÀN